

Số: 42/BC-DAP

Hải Phòng, ngày 11 tháng 01 năm 2018

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(Năm 2017)**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Tên Công ty đại chúng: **Công ty cổ phần DAP-VINACHEM**
Địa chỉ trụ sở chính: Lô GI-7 khu Kinh tế Đình Vũ, phường Đông Hải 2,
quận Hải An, thành phố Hải Phòng.
Điện thoại: 0225.3979368; Fax: 0225.3979170
Vốn điều lệ: **1.461.099.000.000 đồng**
Mã chứng khoán: **DDV**

I. HOẠT ĐỘNG CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG:

Ngày 20/4/2017, Đại hội đồng cổ đông Công ty đã tổ chức cuộc họp thường niên năm 2017 và thông qua 01 Nghị quyết, cụ thể như sau:

| TT | Số Nghị quyết/ Quyết định | Ngày | Nội dung |
|----|------------------------------|-----------|--|
| 1 | 06/NQ-ĐHĐCĐ | 20/4/2017 | <ul style="list-style-type: none">- Thông qua báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động năm 2016 và định hướng năm 2017;- Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát;- Thông qua Báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán;- Thông qua Kế hoạch SXKD năm 2017;- Thông qua Báo cáo thu nhập và thù lao của HĐQT, BKS, Thư ký Công ty năm 2016 và Tờ trình về thu nhập, thù lao của HĐQT, BKS, Thư ký Công ty năm 2017;- Thông qua Tờ trình về lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017;- Bầu bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ 2015-2020. |

II. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (Báo cáo năm 2017):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

| TT | Thành viên HĐQT | Chức vụ | Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT | Số buổi họp tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Lý do không tham dự |
|----|---------------------------|------------|---------------------------------|---------------------|-------------------|---------------------|
| 1 | Ông Lâm Thái Dương | Chủ tịch | 19/12/2014 | 10/10 | 100% | |
| 2 | Ông Nguyễn Văn Sinh | Thành viên | 19/12/2014 | 10/10 | 100% | |
| 3 | Ông Vũ Văn Bằng | Thành viên | 19/12/2014 | 10/10 | 100% | |
| 4 | Bà Nguyễn Thị Thanh Hương | Thành viên | 19/12/2014 | 09/10 | 90% | Đi công tác |
| 5 | Ông Hoàng Mạnh Thắng | Thành viên | 16/4/2016 | 09/10 | 90% | Đi công tác |

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Tổng Giám đốc:

Hội đồng quản trị Công ty đã tiếp tục tập trung chỉ đạo hoàn thiện các Quy chế quản lý nội bộ, tạo ra sự minh bạch trong thực hiện, phát huy hiệu quả và thực hiện đúng các quy định của pháp luật hiện hành. Trong năm 2017, HĐQT đã ban hành thêm được 07 quy chế. Các mặt hoạt động SXKD, phương án quản trị chi phí, giá thành, giá bán sản phẩm của Công ty luôn được HĐQT chỉ đạo, giám sát chặt chẽ, tháo gỡ kịp thời các vướng mắc phát sinh đặc biệt là công tác tiêu thụ sản phẩm, phương án SXKD của cả năm 2017 và vấn đề bảo vệ môi trường.

Hội đồng quản trị thường xuyên kiểm tra, giám sát Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác trong việc thực hiện theo các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, các quy chế quản lý nội bộ và Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị trong việc điều hành hoạt động hàng ngày của Công ty; giải quyết kịp thời các đề xuất, kiến nghị của Ban điều hành.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT: Không có.

4. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT:

| TT | Số Nghị quyết, Quyết định | Ngày | Nội dung |
|----|---------------------------|------------|--|
| 1 | 01/NQ-DAP | 24/01/2017 | Nghị quyết phiên họp HĐQT lần 01-2017: - Thông qua Kế hoạch quý I/2017; - Thông qua phương án quản trị chi phí sản xuất; - Thông qua các đơn hàng xuất khẩu; - Ban hành định mức tồn kho; - Thông qua Kế hoạch sử dụng lao động năm 2017 và chi lương năm 2016. |
| 2 | 02/NQ-DAP | 20/3/2017 | Thời gian và địa điểm tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 |
| 3 | 03/NQ-DAP | 30/3/2017 | Sửa đổi ngày chốt danh sách cổ đông |

| TT | Số Nghị quyết, Quyết định | Ngày | Nội dung |
|----|------------------------------|------------|---|
| 4 | 04/NQ-DAP | 07/4/2017 | Thông qua hồ sơ, tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 |
| 5 | 05/NQ-DAP | 07/4/2017 | Nghị quyết phiên họp HĐQT lần 02-2017: - Thông qua Kế hoạch quý II/2017; - Quyết toán quỹ lương năm 2016. |
| 6 | 07/NQ-DAP | 19/07/2017 | Nghị quyết phiên họp HĐQT lần 05-2017 - Thông qua Kế hoạch quý III/2017; |
| 7 | 08/NQ-DAP | 08/08/2017 | Nghị quyết của HĐQT về việc vay vốn, sử dụng tài sản làm biện pháp bảo đảm tại BIDV |
| 8 | 09/NQ-DAP | 16/10/2017 | Nghị quyết phiên họp HĐQT lần 07-2017: thông qua Kế hoạch SXKD quý IV/2017 |
| 9 | 13/QĐ-DAP | 18/01/2017 | Ban hành Quy chế tuyển dụng lao động |
| 10 | 42/QĐ-DAP | 22/01/2017 | Danh sách quy hoạch cán bộ quản lý |
| 11 | 28/QĐ-DAP | 10/02/2017 | Định biên lao động cho các đơn vị |
| 12 | 39/QĐ-DAP | 14/02/2017 | Ban hành Quy chế quản lý tài sản cố định |
| 13 | 41/QĐ-DAP | 17/02/2017 | Ban hành Quy chế quản lý mua sắm vật tư |
| 14 | 45/QĐ-DAP | 22/02/2017 | Ban hành Quy chế quản lý nợ |
| 15 | 101/QĐ-DAP | 10/4/2017 | Giao nhiệm vụ SXKD quý II/2017 |
| 16 | 109/QĐ-DAP | 12/4/2017 | Thành lập Tổ thẩm định mua sắm vật tư |
| 17 | 118/QĐ-DAP | 19/4/2017 | Thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông |
| 18 | 188/QĐ-DAP | 14/4/2017 | Phê duyệt kế hoạch đấu thầu mua Luru huỳnh |
| 19 | 124/QĐ-DAP | 24/4/2017 | Phê duyệt kế hoạch đấu thầu mua Amoniac |
| 20 | 129/QĐ-DAP | 28/4/2017 | Mức lương Trưởng Ban Kiểm soát |
| 21 | 154A/QĐ-DAP | 10/5/2017 | Phê duyệt kế hoạch đấu thầu mua vỏ bao |
| 22 | 157A/QĐ-DAP | 16/5/2017 | Phê duyệt kế hoạch đấu thầu mua Amoniac |
| 23 | 180A/QĐ-DAP | 01/6/2017 | Phê duyệt kế hoạch đấu thầu mua Luru huỳnh |
| 24 | 183/QĐ-DAP | 02/6/2017 | Phê duyệt kế hoạch đấu thầu mua Amoniac |
| 25 | 190a/QĐ-DAP | 14/06/2017 | Phê duyệt điều chỉnh giá trong kế hoạch đấu thầu mua Luru huỳnh |
| 26 | 203/QĐ-DAP | 29/6/2017 | Phê duyệt kết quả chào giá cung cấp dịch vụ soát xét báo cáo tài chính 6 tháng và kiểm toán BCTC 2017. |
| 27 | 204/QĐ-DAP | 29/6/2017 | Phê duyệt định mức tiêu hao nguyên nhiên vật liệu, năng lượng chính năm 2017 |

| TT | Số Nghị quyết, Quyết định | Ngày | Nội dung |
|----|------------------------------|------------|---|
| 28 | 234A/QĐ-DAP | 06/07/2017 | Phê duyệt kế hoạch đấu thầu mua NH3 |
| 29 | 256/QĐ-DAP | 19/07/2017 | Giao kế hoạch SXKD, ĐTXD quý III/2017 |
| 30 | 318A/QĐ-DAP | 16/08/2017 | Phê duyệt kế hoạch đấu thầu mua NH3 |
| 31 | 320/QĐ-DAP | 18/08/2017 | Phê duyệt kế hoạch đấu thầu mua Lưu huỳnh |
| 32 | 321/QĐ-DAP | 18/08/2017 | Phê duyệt kế hoạch đấu thầu mua thiết bị trao đổi nhiệt E0221 |
| 33 | 325A/QĐ-DAP | 22/08/2017 | Phê duyệt kế hoạch đấu thầu mua NH3 |
| 34 | 329/QĐ-DAP | 29/08/2017 | Phê duyệt điều chỉnh giá trong kế hoạch đấu thầu mua Lưu huỳnh |
| 35 | 332/QĐ-DAP | 30/08/2017 | Ban hành Quy chế trả lương của Công ty |
| 36 | 347/QĐ-DAP | 12/09/2017 | Ban hành Kế hoạch rà soát, bổ sung điều chỉnh quy hoạch cán bộ năm 2017 giai đoạn 2016-2021 của Công ty |
| 37 | 354/QĐ-DAP | 19/09/2017 | Ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn các đơn vị trực thuộc Công ty |
| 38 | 356a/QĐ-DAP | 19/09/2017 | Phê duyệt kế hoạch đấu thầu mua NH3 |
| 39 | 364/QĐ-DAP | 29/09/2017 | Thành lập phòng Tổ chức - Hành chính của Công ty |
| 40 | 374a/QĐ-DAP | 05/10/2017 | Phê duyệt kế hoạch đấu thầu mua Lưu huỳnh |
| 41 | 382/QĐ-DAP | 12/10/2017 | Ban hành Quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, từ chức, miễn nhiệm cán bộ của Công ty |
| 42 | 389a/QĐ-DAP | 18/10/2017 | Phê duyệt kế hoạch đấu thầu mua NH3 |
| 43 | 399a/QĐ-DAP | 31/10/2017 | Phê duyệt kế hoạch đấu thầu mua axit sunfuric |
| 44 | 981/QĐ-DAP | 25/10/2017 | Phê duyệt kế hoạch đấu thầu mua vỏ bao phân bón DAP phục vụ sản xuất |
| 45 | 403/QĐ-DAP | 03/11/2017 | Ban hành Quy chế quản lý đại lý tiêu thụ sản phẩm của Công ty |
| 46 | 409a/QĐ-DAP | 06/11/2017 | Phê duyệt kế hoạch đấu thầu mua Lưu huỳnh |
| 47 | 417/QĐ-DAP | 16/11/2017 | Phê duyệt điều chỉnh giá trong kế hoạch đấu thầu mua Lưu huỳnh |
| 48 | 421/QĐ-DAP | 21/11/2017 | Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu giai đoạn chuẩn bị đầu tư dự án "Tuyến cáp điện 22kV từ trạm 110kV Nam Đình Vũ về Công ty" |
| 49 | 430a/QĐ-DAP | 07/12/2017 | Phê duyệt kế hoạch đấu thầu mua NH3 |
| 50 | 436/QĐ-DAP | 19/12/2017 | Danh sách quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý Công ty giai đoạn 2016-2021 (đã điều chỉnh bổ sung năm 2017) |
| 51 | 438a/QĐ-DAP | 21/12/2017 | Phê duyệt kế hoạch đấu thầu mua NH3 |
| 52 | 438b/QĐ-DAP | 21/12/2017 | Phê duyệt kế hoạch đấu thầu mua Lưu huỳnh |

III. BAN KIỂM SOÁT (Năm 2017):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

| STT | Thành viên BKS | Chức vụ | Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS | Số buổi họp BKS tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Lý do không tham dự họp |
|-----|--------------------------|------------|---|-------------------------|-------------------|--|
| 1 | Ông Hà Trung Kiên | Trưởng ban | Bắt đầu là TV BKS và giữ chức Trưởng BKS từ 27/4/2016; Thôi là TV BKS từ ngày 20/4/2017 | 01/04 | 25% | Do đã không còn là TV BKS từ 20/4/2017 |
| 2 | Bà Đặng Thị Hoa | Trưởng ban | Bắt đầu là TV BKS và giữ chức Trưởng BKS từ 20/4/2017 | 03/04 | 75% | Do bắt đầu là TV BKS từ 20/4/2017 |
| 3 | Bà Nguyễn Thị Xuân Quyên | Thành viên | Bắt đầu là TV BKS từ 19/12/2014 | 04/04 | 100% | |
| 4 | Bà Bùi Thị Ngọc | Thành viên | Bắt đầu là TV BKS từ 19/12/2014 | 04/04 | 100% | |

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

Ban Kiểm soát đã kiến nghị HĐQT, Ban Tổng Giám đốc tiếp tục hoàn thiện, ban hành các Quy chế quản lý nội bộ của Công ty gồm một số quy chế chưa ban hành và chức năng nhiệm vụ của các đơn vị trong Công ty. Các văn bản gửi cho HĐQT Công ty và các nghị quyết, quyết nghị của HĐQT đều được gửi đến Ban Kiểm soát đầy đủ, kịp thời; các Văn bản lấy ý kiến các thành viên HĐQT đều được gửi đến Ban Kiểm soát cùng thời điểm gửi cho các thành viên HĐQT.

Ban Kiểm soát thường xuyên kiểm tra, giám sát Ban Tổng Giám đốc điều hành theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các nghị quyết, quyết nghị của HĐQT; Điều lệ, các quy định khác của Công ty và pháp luật hiện hành nhằm đảm bảo mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đạt được mục tiêu đề ra.

Trong năm 2017, Ban kiểm soát không nhận được bất cứ ý kiến khiếu nại hay tố cáo bằng văn bản nào của các cổ đông.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Ban Kiểm soát với tư cách là một bộ phận trong cơ cấu tổ chức quản lý của Công ty, làm việc theo nguyên tắc bình đẳng, độc lập nhưng luôn luôn phối hợp chặt chẽ với HĐQT, được HĐQT hỗ trợ trong quá trình thực thi nhiệm vụ của mình nên các nhiệm vụ của Ban Kiểm soát đều hoàn thành.

Ban kiểm soát được mời và tham dự tất cả các cuộc họp định kỳ của HĐQT trong năm 2017. Ban kiểm soát đã trực tiếp đóng góp các ý kiến tại các cuộc họp và bằng văn bản, báo cáo khi có văn bản xin ý kiến của HĐQT.

Trong quá trình làm việc với Ban Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác Ban Kiểm soát luôn giữ vững tính độc lập, khách quan và đã nhận được sự hợp tác chặt chẽ trên tinh thần vì lợi ích chung của Công ty.

Các Nghị quyết của HĐQT, báo cáo tài chính quý, 6 tháng được gửi đầy đủ và kịp thời cho Ban kiểm soát.

4. Hoạt động khác của BKS (nếu có): Không.

IV. ĐÀO TẠO VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Không.

V. DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY NIÊM YẾT THEO QUY ĐỊNH TẠI KHOẢN 34 ĐIỀU 6 LUẬT CHỨNG KHOÁN (Năm 2017) VÀ GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY VỚI CHÍNH CÔNG TY:

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty:

Chi tiết tại Phụ lục kèm theo

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

Chi tiết tại Phụ lục kèm theo

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: Không.

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

Chi tiết tại Phụ lục kèm theo

VI. GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ:

Chi tiết tại Phụ lục kèm theo

VII. CÁC VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý KHÁC: Không có.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu HC, HĐQT.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Lâm Thái Dương

PHỤ LỤC BÁO CÁO QUẢN TRỊ CÔNG TY
Năm 2017

(Kèm theo Báo cáo số 42 /BC-DAP ngày 11 tháng 01 năm 2018)

V. DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG THEO QUY ĐỊNH TẠI KHOẢN 34 ĐIỀU 6 LUẬT CHỨNG KHOÁN:

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty:

| STT | Tên tổ chức/cá nhân | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/ ĐKKD | Ngày cấp CMND/ ĐKKD | Nơi cấp CMND/ ĐKKD | Địa chỉ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Ghi chú |
|-----|---------------------------|--|------------------------------|---------------|---------------------|--------------------|---------|---|---|---------|
| 1 | Ông Lâm Thái Dương | | CT.HĐQT | 130889834 | 04/12/2006 | CA Phú Thọ | | 19/12/2014 | | |
| 2 | Ông Nguyễn Văn Sinh | | TV.HĐQT- TGD | 011258152 | 08/12/2007 | CA Hà Nội | | 19/12/2014 | | |
| 3 | Ông Vũ Văn Bằng | | TV.HĐQT- P.TGD | 031969428 | 16/04/2014 | CA Hải Phòng | | 19/12/2014 | | |
| 4 | Bà Nguyễn Thị Thanh Hương | | TV.HĐQT | 031177000067 | 20/6/2014 | CA Hải Phòng | | 19/12/2014 | | |
| 5 | Ông Hoàng Mạnh Thắng | | TV.HĐQT | 012690578 | 11/04/2004 | CA Hà Nội | | 16/4/2016 | | |
| 6 | Ông Nguyễn Văn Phiến | | Phó TGD | 031999159 | 11/11/2013 | CA Hải Phòng | | 19/12/2014 | | |
| 7 | Ông Bùi Đăng Duẩn | | Phó TGD | 013406875 | 08/04/2011 | CA Hà Nội | | 19/12/2014 | | |
| 8 | Hà Trung Kiên | | TB.BKS | 131221440 | 11/9/2011 | CA Phú Thọ | | 27/4/2016 | 20/4/2017 | |
| 9 | Bà Đặng Thị Hoa | | TB.BKS | 031761513 | 12/02/2009 | CA Hải Phòng | | 20/4/2017 | | |
| 10 | Bà Nguyễn Thị Xuân Quyên | | TV.BKS | 012718524 | 20/6/2014 | CA Hà Nội | | 19/12/2014 | | |

| STT | Tên tổ chức/cá nhân | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/ĐKKD | Ngày cấp CMND/ĐKKD | Nơi cấp CMND/ĐKKD | Địa chỉ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Ghi chú |
|-----|---------------------|--|------------------------------|--------------|--------------------|-------------------|---------|---|---|---------|
| 11 | Bà Bùi Thị Ngọc | | TV.BKS | 030739837 | 18/8/2003 | CA Hải Phòng | | 19/12/2014 | | |
| 12 | Bà Lê Thị Hiền | | Điều hành phòng KTTT | 031069045 | 03/04/2011 | CA Hải Phòng | | 01/01/2017 | | |

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

| STT | Tên tổ chức/cá nhân | Mối quan hệ liên quan với công ty | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm giao dịch với công ty | Số Nghị quyết/ Quyết định của HĐQT/ HĐQT... thông qua | Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch | Ghi chú |
|-----|---------------------|---|---------------------------------|--|---------------------------------|---|--|---------|
| 1 | CTCP XNK Quảng Bình | Bà Nguyễn Thị Thanh Hương là TGD CTCP XNK Quảng Bình đồng thời là TV HĐQT CTCP DAP-VINACHEM | 0200730878 | số 23, lô 1, khu 97 Bạch Đằng, phường Hạ Lý, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng | Tháng 01/2017 | Văn bản số 15/DAP-HĐQT ngày 05/01/2017 | | |
| 2 | CTCP XNK Quảng Bình | | | | Tháng 01/2017 | Nghị quyết số 01/NQ-HĐQT ngày 24/01/2017 | | |
| 3 | CTCP XNK Quảng Bình | | | | Tháng 02/2017 | Văn bản số 120/DAP-HĐQT ngày 09/02/2017 | | |
| 4 | CTCP XNK Quảng Bình | | | | Tháng 02/2017 | Văn bản số 134/DAP-HĐQT ngày 16/02/2017 | | |
| 5 | CTCP XNK Quảng Bình | | | | Tháng 02/2017 | Văn bản số 167/DAP-HĐQT ngày 28/02/2017 | | |
| 6 | CTCP XNK Quảng Bình | | | | Tháng 03/2017 | Văn bản số 205/DAP-HĐQT ngày 09/3/2017 | | |
| 7 | CTCP XNK Quảng Bình | | | | Tháng 03/2017 | Văn bản số 290A/DAP-HĐQT ngày 29/3/2017 | | |
| 8 | CTCP XNK Quảng Bình | | | | Tháng 04/2017 | Văn bản số 326/DAP-HĐQT ngày 07/4/2017 | | |
| 9 | CTCP XNK Quảng Bình | | | | Tháng 06/2017 | Văn bản số 584/DAP-HĐQT ngày 22/6/2017 | | |

| STT | Tên tổ chức/cá nhân | Mối quan hệ liên quan với công ty | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm giao dịch với công ty | Số Nghị quyết/ Quyết định của HĐQT/ HĐQT... thông qua | Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch | Ghi chú |
|-----|---------------------|---|---------------------------------------|--|---------------------------------|---|--|---------|
| 10 | CTCP XNK Quảng Bình | Bà Nguyễn Thị Thanh Hương là TGD CTCP XNK Quảng Bình đồng thời là TV HĐQT CTCP DAP-VINACHEM | 0200730878 | số 23, lô 1, khu 97 Bạch Đằng, phường Hạ Lý, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng | Tháng 07/2017 | Văn bản 686/DAP-HĐQT ngày 24/7/2017 | | |
| 11 | CTCP XNK Quảng Bình | | | | Tháng 08/2017 | Văn bản 754/DAP-HĐQT ngày 16/8/2017 | | |
| 12 | CTCP XNK Quảng Bình | | | | Tháng 08/2017 | Văn bản 775/DAP-HĐQT ngày 21/8/2017 | | |
| 13 | CTCP XNK Quảng Bình | | | | Tháng 09/2017 | Văn bản 833/DAP-HĐQT ngày 08/9/2017 | | |
| 14 | CTCP XNK Quảng Bình | | | | Tháng 09/2017 | Văn bản 902/DAP-HĐQT ngày 27/9/2017 | | |
| 15 | CTCP XNK Quảng Bình | | | | Tháng 10/2017 | Văn bản 1000/DAP-HĐQT ngày 02/11/2017 | | |
| 16 | CTCP XNK Quảng Bình | | | | Tháng 11/2017 | Văn bản 1084/DAP-HĐQT ngày 21/11/2017 | | |
| 17 | CTCP XNK Quảng Bình | | | | Tháng 12/2017 | Văn bản 1137/DAP-HĐQT ngày 06/12/2017 | | |
| 18 | CTCP XNK Quảng Bình | | | | Tháng 12/2017 | Văn bản, 1138/DAP-HĐQT ngày 06/12/2017 | | |
| 19 | CTCP XNK Quảng Bình | Tháng 12/2017 | Văn bản 1166/DAP-HĐQT ngày 13/12/2017 | | | | | |

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát:

Không.

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo):

Các giao dịch giữa Công ty với Công ty CP XNK Quảng Bình (bà Nguyễn Thị Thanh Hương là thành viên HĐQT Công ty CP DAP-VINACHEM, đồng thời kiêm Tổng Giám đốc Công ty CP XNK Quảng Bình) đã được báo cáo tại phần 2 trên đây.

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành

Không

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành

Không

VI. GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ (Báo cáo năm 2017):

1. Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan

| STT | Tên tổ chức/cá nhân | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/ĐKKD | Ngày cấp CMND/ĐKKD | Nơi cấp CMND/ĐKKD | Địa chỉ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú |
|-----|---------------------------|--|------------------------------|--------------|--------------------|-------------------|---------|----------------------------|-------------------------------|---------|
| 1 | Ông Lâm Thái Dương | | CT.HĐQT | 130889834 | 04/12/2006 | CA Phú Thọ | | 3.100 | 0,002% | |
| 2 | Ông Nguyễn Văn Sinh | | TV.HĐQT-Tổng GD | 011258152 | 08/12/2007 | CA Hà Nội | | 202.700 | 0,1387% | |
| | Nguyễn Huyền Linh Phương | | | 013025804 | 08/12/2007 | CA Hà Nội | | 150.000 | 0,1026% | Con |
| 3 | Ông Vũ Văn Bằng | | TV.HĐQT-Phó TGD | 031969428 | 16/04/2014 | CA Hải Phòng | | 2.100 | 0,0014% | |
| | Đoàn Thị Minh Thủy | | Nhân viên | 031955420 | 04/04/2013 | CA Hải Phòng | | 2.100 | 0,0014% | Vợ |
| 4 | Bà Nguyễn Thị Thanh Hương | | TV.HĐQT | 03117700067 | 20/6/2014 | CA Hải Phòng | | 0 | 0% | |
| 5 | Ông Hoàng Mạnh Thắng | | TV.HĐQT | 012690578 | 11/04/2004 | CA Hà Nội | | 500.000 | 0,342% | |
| 6 | Ông Nguyễn Văn Phiến | | Phó TGD | 031999159 | 11/11/2013 | CA Hải Phòng | | 3.300 | 0,002% | |

| STT | Tên tổ chức/cá nhân | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/ĐKKD | Ngày cấp CMND/ĐKKD | Nơi cấp CMND/ĐKKD | Địa chỉ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú |
|-----|---------------------------------|--|------------------------------|--------------|--------------------|-------------------|---------|----------------------------|-------------------------------|---------|
| | Bà Đào Thị Thu Hiền | | Nhân viên | 031717424 | 16/04/2008 | Hải Phòng | | 2.000 | 0,001% | Vợ |
| 7 | Ông Bùi Đăng Duẩn | | Phó TGĐ | 013406875 | 08/04/2011 | CA Hà Nội | | 4.700 | 0,003% | |
| 8 | Bà Đặng Thị Hoa | | TB.BKS | 031761513 | 12/02/2009 | CA Hải Phòng | | 600 | 0,0004% | |
| 9 | Bà Nguyễn Thị Xuân Quyên | | KSV | 012718524 | 20/6/2014 | CA Hà Nội | | 0 | 0% | |
| 10 | Bà Bùi Thị Ngọc | | KSV | 030739837 | 18/8/2003 | CA Hải Phòng | | 150.000 | 0,01% | |
| 11 | Bà Lê Thị Hiền | | Điều hành phòng KTTC | 031069045 | 04/3/2011 | CA Hải Phòng | | 0 | 0% | |

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết:

| STT | Người thực hiện giao dịch | Quan hệ với cổ đông nội bộ | Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ | | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | | Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) |
|-----|---------------------------|----------------------------|---------------------------|--------|----------------------------|--------|--|
| | | | Số cổ phiếu | Tỷ lệ | Số cổ phiếu | Tỷ lệ | |
| 1 | Ông Hoàng Mạnh Thắng | TV.HDQT | 300.000 | 0,205% | 500.000 | 0,342% | Tặng do chuyển nhượng |

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Lâm Thái Dương